

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Tân Phú
2. Địa chỉ: Khu 4, Thị trấn Tân Phú, Huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động: 24/24 giờ hàng ngày và 07 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
1	Nguyễn Thanh Quang	006232 /ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Giám đốc, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
2	Nguyễn Lộc	005584 /ĐNAI-CCHN QĐ số: 1780/QĐ-SYT cấp ngày 08/12/2016 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Phó giám đốc /Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
3	Phạm Trương Khánh Giang	005589/ĐNAI-CCHN QĐ số: 472/QĐ-SYT cấp ngày 22/3/2019 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm tổng quát và sản phụ khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Phó giám đốc /Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi
4	Nguyễn Đức Thanh Tùng	005586/ĐNAI-CCHN QĐ số: 541/QĐ-SYT cấp ngày 29/05/2017 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh đa khoa hệ Nội Nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt
5	Nguyễn Thị Hạnh	005592/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
6	Trần Văn Vinh	000498/ĐNAI-CCHN QĐ số: 1839/QĐ-SYT cấp ngày 20/12/2016 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Mắt	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Trưởng khoa khám bệnh, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Mắt
7	Trần Thị Mỹ Vân	0009012/ĐNAI-CCHN QĐ số: 473/QĐ-SYT cấp ngày 22/3/2019 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm tổng quát và siêu âm tim	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
8	Mã Bình Vương	010815/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội - nhi - da liễu	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội - Nhi - Da liễu
9	Lê Thị Tuyết Loan	010767/ĐNAI-CCHN QĐ số: 471/QĐ-SYT cấp ngày 22/03/2019 về việc bổ sung hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Phụ trách khoa y học cổ truyền- PHCN, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT- Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
10	Phạm Văn Dự	0007175/ĐNAI-CCHN QĐ số: 38/QĐ-SYT cấp ngày 09/01/2017 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi-Họng	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
11	Nguyễn Thị Thanh Mai	003716/BRVT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa CK nhi	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám chữa bệnh chuyên khoa CK nhi
12	Hồ Minh Quang	005587 /ĐNAI-CCHN QĐ số: 1376/QĐ-SYT cấp ngày 16/10/2014 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại + Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Trưởng khoa HSCC, Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại + Nội khoa
13	Phạm Đức Nam	009933 /ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
14	Lê Thị Hương	005588/ĐNAI-CCHN QĐ số: 742/QĐ-SYT cấp ngày 03/06/2016 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa + Siêu âm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa + Siêu âm
15	Mai Xuân Hải	Số: 0007654/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Phó khoa Ngoại tổng hợp, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
16	Lê Thị Tiến	Số: 004817/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
17	Vũ Thị Hương	005593/ĐNAI-CCHN QĐ số: 1779/QĐ-SYT cấp ngày 08/12/2016 về việc bổ sung hoạt động khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Phó Khoa Nội tổng hợp Nhi - Nhiễm, Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
18	Nguyễn Thị Thanh Lý	0004197/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Sản phụ khoa
19	Vũ Thị Bích Diệp	009965 /ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Nhi
20	Đặng Minh Cầm	008492/ĐNAI-CCHN QĐ số: 119/QĐ-SYT cấp ngày 24/01/2018 về việc bổ sung hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền - Phục hồi chức năng + Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh, Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền - Phục hồi chức năng + Chẩn đoán hình ảnh
21	Lý Quốc Thanh	002967/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Chẩn đoán hình ảnh
22	Ngô Thị Kim Oanh	003633/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
23	Trần Thị Lệ	006231/ĐNAI-CCHN, QĐ số: 278/QĐ-SYT cấp ngày 02/02/2016 về việc bổ sung hoạt động chuyên môn:Chuyên khoa siêu âm	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Chuyên khoa siêu âm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Trưởng phòng khám ĐKKV Phú Lập. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa + Chuyên khoa siêu âm
24	Trịnh Văn Lương	006936/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa + Nội dạ dày - Tá tràng và đại tràng
25	Hứa Văn Thu	000158/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
26	Phan Quang Thừa	010283/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội nhi	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội nhi
27	Điền Trung Hiếu	012390/ĐNAI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường.Xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường.Xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng
28	Lê Đình Thu	001111/ĐNAI-CCHN QĐ số: 97/QĐ-SYT cấp ngày 17/01/2018 về việc bổ sung hoạt động chuyên môn:Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (y học gia đình)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Trưởng khoa kiểm soát bệnh tật HIV/AIDS. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
29	Giang Vĩ Nhân	012224/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Trưởng khoa An toàn thực phẩm, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
30	Võ Hồng Đông	000824/ĐNAI-CCHN QĐ số: 89/QĐ-SYT cấp ngày 17/01/2018 về việc bổ sung hoạt động chuyên môn:Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (y học gia đình)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
31	Đặng Cường Quốc	0008705/ĐNAI-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV chẩn đoán hình ảnh
32	Bùi văn Tùy	006062/ĐNAI-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV chẩn đoán hình ảnh
33	Nguyễn Thị Thanh Nga	010877/ĐNAI-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV chẩn đoán hình ảnh
34	Lê Quốc Thông	0009275/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Phó khoa Xét nghiệm, KTV Xét nghiệm
35	Lê Thị Thùy Linh	0009344ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
36	Lê Thị Ánh Tuyết	006067ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
37	Bùi Thị Hải	0008642/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
38	Nguyễn Thị Xuân	003166/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
39	Võ Thị Tuyết Ánh	003168/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
40	Đinh Thị Tổ Trang	003181/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
41	Nguyễn Thị Thanh	003167/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
42	Quản Thị Ngọc Linh	011152/ĐNAI-CCHN	Hô sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hô sinh
43	Nguyễn Thị Vân	008486/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
44	Phạm Thị Thanh Hân	010814/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV Xét nghiệm

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
45	Trương Thị Nhung	0009173/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
46	Vũ Thị Minh Trang	009169/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
47	Dương Thị Ngọc Trâm	0009118/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
48	Nguyễn Thị Thanh Thúy	0008757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
49	Đỗ Thị Cẩm Thu	000086/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV Xét nghiệm
50	Trần Thị Kiều Oanh	0008471/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV Xét nghiệm
51	Đặng Minh Thông	006063/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV Xét nghiệm
52	Lê Thị Tuyền	005596/ĐNAI-CCHN	Y sỹ YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ YHCT
53	Võ Phước Hào	0008114/ĐNAI-CCHN	Y sỹ YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ YHCT
54	Trịnh Thị Thành	005595/ĐNAI-CCHN	Y sỹ YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ YHCT
55	Phạm Ngọc Ánh	010551/ĐNAI-CCHN	KTV vật lý trị liệu	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV vật lý trị liệu
56	Phạm Thái Hòa	010552/ĐNAI-CCHN	Y sỹ YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ YHCT
57	Nguyễn Văn Đệ	010675/ĐNAI-CCHN	Y sỹ YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ YHCT

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
58	Vũ Thị Thùy Tiên	0008490/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
59	Nguyễn Quang Lê	0008489/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
60	Đặng Thị Mai Lý	008530/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
61	Ka Thom	006937/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
62	Hoàng Thị Thảo	006940/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
63	Phạm Thị Yến	006933/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
64	Tô Hồng Vân	006941/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
65	Nguyễn Thị Trâm	0007094/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
66	Nguyễn Thị Bích Hồng	0007092/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
67	Dương Thị Diệu Hiền	003061/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
68	Trần Thị Bạch Mai	006224/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
69	Lại Thụy Linh Trang	0008802/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
70	Trần Thị Ngọc Yến	003065/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
71	Hoàng Thị Lễ	003062/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
72	Vũ Thị Thanh Nhân	003064/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
73	Trần Thị Thanh Hằng	003066/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
74	Trương Thị Ngọc Ánh	003068/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
75	Bùi Thị Thúy	003069/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
76	Phan Minh Trang	003067/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
77	Lê Thị Hiền	006228/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
78	Huỳnh Kim Loan	006226/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
79	Ngô Hồng Phượng	0008470/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
80	Trần Thị Ánh Tuyết	0008469/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
81	Trịnh Thị Hoa	006230/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
82	Nguyễn Thị Thanh Hồng	005601/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
83	Lê Thị Bình	003178/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
84	Nguyễn Văn Hưng	005603/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y Sĩ
85	Nguyễn Thị Lệ	003173/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
86	Trần Mỹ Linh	005604/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
87	Lê Thị Duyên	005599/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
88	Đặng Thị Lan	003186/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
89	Phạm Văn Ngọc	005608/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
90	Nguyễn Thị Văn	0008520/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
91	Nguyễn Thị Tú Trinh	000043/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
92	Lê Thị Linh	0008477/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
93	Trần Thị Ngọc Diệp	0008589/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
94	Phạm Thị Ngọc Trinh	001431/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
95	Nguyễn văn Trung	006059/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
96	Nguyễn Văn Nam	003060/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
97	Từ Việt Hùng	008478/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
98	Nguyễn Thị Thu Hà	003050/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
99	Trần Thị Kim Nhàn	005598/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
100	Hà Thị Kim Thảo	005597/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
101	Nguyễn Thụy Ngọc Huyền	005600/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
102	Hồ Thị Hương	003177/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
103	Nguyễn Thị Hào	003056/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
104	Trần Thị Trang	003052/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
105	Phạm Thị Thu Phương	006066/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
106	Nguyễn Thị Miên	008474/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
107	Phạm Thị Kiều Trinh	008473/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
108	Phạm Thị Quyên	003059/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
109	Nguyễn Thị Loan	006065/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
110	Đặng Thị Tuyết	006064/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
111	Đinh Thị Thanh Thủy	003185/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
112	Võ Minh Nhật	006057/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
113	Lê Thị Hồng Thắm	003183/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
114	Hồ sỹ Tạo	002840/ HCM-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
115	Vũ Đình Thạo	0008482/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
116	Lê Thị Hương	0008481/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
117	Đoàn Thị Cẩm Hằng	0008479/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
118	Ngô Thị Hà Thu	003170/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
119	Vũ Thị Út Dung	0008754/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
120	Sầm Thị Cảnh	006225/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
121	Đỗ Thị Thanh Phượng	006227/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
122	Trương Văn Tân	006229/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
123	Tào Thị Trang	009174/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
124	Nguyễn Hồng Quân	009329/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
125	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	009320/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
126	Mai Thị Lan	009181/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
127	Phạm Thị Thu Hương	006058/ĐNAI-CCHN	KTX Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTX Xét nghiệm
128	Nguyễn Bảo Long	0024130/TPHCM-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV chẩn đoán hình ảnh
129	Trịnh Thu Hoa	010556/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
130	Trương Thị Ánh	010557/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
131	Nguyễn Thị Trang	010554/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
132	Phạm Thị Hoài Duyên	010555/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
133	Nguyễn Thị Quý	010559/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
134	Phan Minh Phước	0008857/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
135	Hoàng Thái Linh	0007273 4/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
136	Nguyễn Thị Trâm	003634/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
137	Trần Thị Anh	003658/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
138	Bùi Thị Hà	002442/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
139	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	011136/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
140	Nguyễn Thị Thu Bình	011133/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV Xét nghiệm
141	Phạm Thị Thu Hà	011068/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
142	Trần Thị Tuyết Nhung	011568/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Hộ sinh
143	Bùi Thị Thủy	011567/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng
144	Đỗ Thị Kim Huệ	011198/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV Xét nghiệm
145	Bùi Thị Kim Yên	011566/ĐNAI-CCHN	Cử nhân hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Cử nhân hộ sinh
146	Văn Thị Yến	0016341/HCM-CCHN	Y Sĩ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y Sĩ
147	Trần Thị Ngọc Huệ	011161/ĐNAI-CCHN	KTV Xét nghiệm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	KTV Xét nghiệm
148	Đinh Thị Ngọc Thanh	006815/ĐNAI-CCHN	Cử nhân điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Cử nhân điều dưỡng

Stt	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn
149	Trần Văn Đồng	012251/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
150	Quản Trọng Nghĩa	012225/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
151	Lê Minh Quang	012091/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
152	Nguyễn Duy Đoàn	012223/DNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
153	Hoàng Thị Ý Thảo	012194/ĐNAI-CCHN	Y sỹ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Y sỹ
154	Bùi Thị Tuyết Mai	00098770/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6)	Điều dưỡng

Tân phú, ngày 07 tháng 04 năm 2020
 Người chịu trách nhiệm chuyên môn
 kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc như trên các bác sỹ và nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của TTYT huyện Tân Phú.
- Các bác sỹ nghỉ hưu trí hợp đồng làm việc lại: BS Nguyễn Thị Tiến (Khoa Khám bệnh)

GIÁM ĐỐC
 TRUNG TÂM
 Y TẾ
 HUYỆN
 TÂN PHÚ

Nguyễn Thanh Quang